

**BỘ CÔNG AN
BỆNH VIỆN 199**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 141 /BV199-KHTH
V/v cập nhật lại phụ lục kèm
theo bản công bố cơ sở khám
bệnh, chữa bệnh đáp ứng
yêu cầu là cơ sở hướng
dẫn thực hành

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 01 năm 2025

Kính gửi:

- Cục Y tế - Bộ Công an;
- Sở Y tế các tỉnh thành;
- Các đơn vị/cá nhân.

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 16/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ về người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Công văn số 1113/BV199-KHTH ngày 25/06/2024 của Bệnh viện 199 về việc công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành;

Bệnh viện 199 xin cập nhật lại phụ lục “Kế hoạch Đào tạo thực hành lâm sàng khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện 199” đã ban hành kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số 1113/BV199-KHTH ngày 25/06/2024 của Bệnh viện 199 (Có phụ lục đính kèm công văn).

Bệnh viện 199 kính thông báo cho các đơn vị và các cá nhân được biết để phối hợp thực hiện. 

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban Giám đốc (theo dõi);
- Các khoa, phòng (để thực hiện);
- Lưu: VT, KHTH (Thảo - 5b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



BSCKH Trần Nam Chung

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH TẠI BỆNH VIỆN 199

(Ban hành kèm theo Công văn số 14 /BV199-KHTH ngày 03 / 01 / 2025)

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 16/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ về người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành;

Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh.

Bệnh viện 199 cập nhật lại kế hoạch đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với các học viên tốt nghiệp các trường khối ngành sức khỏe như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Học viên sau quá trình thực hành sẽ có khả năng thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh một cách chủ động, an toàn, hiệu quả cho người bệnh.

2. Mục tiêu cụ thể:

Nội dung thực hành khám bệnh, chữa bệnh dựa trên cơ sở quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh.

II. PHẠM VI, THỜI GIAN VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi triển khai:

Các khoa lâm sàng, cận lâm sàng tại Bệnh viện 199.

2. Thời gian thực hiện: Cả năm

3. Đối tượng: Học viên tốt nghiệp các trường khối ngành sức khỏe chưa trải qua thời gian thực hành có nhu cầu thực hành để cấp Giấy phép hành nghề.

III. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

1. Hướng dẫn về các văn bản quy định pháp luật khám bệnh, chữa bệnh:

a. Nội dung: (Mỗi nội dung 2 - 4 giờ tín chỉ)

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp;
- An toàn người bệnh: ✓

- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế tổ chức, quản lý Bệnh viện.

b. Hình thức: Lồng ghép trong quá trình thực hành lâm sàng

2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng

2.1. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hoạt động chuyên môn là bác sỹ Y khoa:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 3 tháng (Trong đó thực hành tại Khoa Hồi sức cấp cứu: 2 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 1 tháng).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Y khoa là 9 tháng (Trong đó thực hành tại Khoa Nội Thần kinh - Tâm Thần: 0.5 tháng, Khoa Nội Tim mạch - Lão - Thận - Khớp: 1 tháng, Khoa Nội Tiêu hóa: 1 tháng, Khoa Phổi - Lao - Da liễu: 1 tháng, Đơn vị Nội tiết - Huyết học - Lâm sàng: 0.5 tháng, Khoa Ngoại Tổng hợp: 1 tháng, Khoa Ngoại Chấn thương - Bỏng: 1 tháng, Đơn vị Phụ sản - Nhi: 1 tháng, Khoa Tai - Mũi - Họng: 0.5 tháng, Khoa Răng - Hàm - Mặt, Mắt: 0.5 tháng, Khoa Y học cổ truyền: 0.5 tháng, Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng: 0.5 tháng).

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sỹ Nội khoa:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 3 tháng (Trong đó thực hành tại Khoa Hồi sức cấp cứu: 2 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 1 tháng).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Nội khoa là 9 tháng (Trong đó: Khoa Nội Thần kinh - Tâm Thần: 2 tháng, Khoa Nội Tim mạch - Lão học - Thận khớp: 2 tháng, Khoa Nội Tiêu hóa: 2 tháng, Đơn vị Nội tiết - Huyết học - Lâm sàng: 2 tháng, Khoa Phổi - Lao - Da liễu: 1 tháng).

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội.

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục II phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.3. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sỹ Ngoại khoa:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 3 tháng (Trong đó thực hành tại khoa Hồi sức cấp cứu: 2 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 1 tháng).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Ngoại khoa là 9 tháng tại khoa Ngoại (Phương án 1: chọn thực hành 1 trong 2 Khoa Ngoại Tổng hợp hoặc Khoa Ngoại Chấn thương - Bỏng; Phương án 2: thực hành 4.5 tháng tại mỗi Khoa trên).

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại.
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục XIX phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.4. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sỹ Sản khoa:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 3 tháng (Trong đó thực hành tại Khoa Hồi sức cấp cứu: 2 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 1 tháng).
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Sản khoa là 9 tháng tại Đơn vị Phụ sản - Nhi.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản.
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục XII phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.5. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sỹ Y học cổ truyền:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 3 tháng (Trong đó thực hành tại Khoa Hồi sức cấp cứu: 2 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 1 tháng).
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Y học cổ truyền là 9 tháng tại khoa Y học cổ truyền.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục VI Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.6. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sỹ Răng hàm mặt:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 3 tháng (Trong đó thực hành tại Khoa Hồi sức cấp cứu: 2 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 1 tháng)

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Răng hàm mặt là 9 tháng tại Khoa Răng - Hàm - Mặt, Mắt.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục VIII Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.7. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sỹ Mắt (Nhãn khoa):

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 3 tháng (Trong đó thực hành tại Khoa Hồi sức cấp cứu: 2 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 1 tháng).
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Mắt là 9 tháng tại khoa Răng - Hàm - Mặt, Mắt.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục IX phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.8. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sỹ Tai mũi họng:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 3 tháng (Trong đó thực hành tại Khoa Hồi sức cấp cứu: 2 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 1 tháng).
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Tai mũi họng là 9 tháng tại Khoa Tai - Mũi - Họng.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục XI phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.9. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sỹ Hồi sức cấp cứu

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 12 tháng tại Khoa Hồi sức cấp cứu.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và IX phần Nội khoa và Hồi sức cấp cứu Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.10. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sỹ Gây mê hồi sức

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 3 tháng (trong đó thực hành tại Khoa Hồi sức cấp cứu: 2 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 1 tháng).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Gây mê hồi sức là 9 tháng tại khoa Gây mê hồi sức.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức.

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục VII phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.11. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sỹ Da liễu:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 3 tháng (Trong đó thực hành tại Khoa Hồi sức cấp cứu: 2 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 1 tháng).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Da liễu là 9 tháng tại Khoa Phổi - Lao - Da liễu.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu.

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục XVIII phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.12. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Điều dưỡng đa khoa:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 1 tháng (Trong đó thực hành tại Khoa Hồi sức cấp cứu: 0.5 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 0.5 tháng).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Điều dưỡng đa khoa là 5 tháng. Trong đó:

+ Thực hành tại một trong các khoa lâm sàng về Nội khoa (Thần kinh - Tâm thần, Tiêu hóa, Tim mạch - Lão học - Thận khớp, Phổi - Lao - Da liễu, Nội tiết - Huyết học - Lâm sàng, Cơ - Xương - Khớp, Truyền nhiễm): 2 tháng

+ Thực hành tại một trong các khoa lâm sàng về Ngoại khoa (Chấn thương - Bỏng, Phụ sản - Nhi, Ngoại Tổng hợp, Gây mê hồi sức,) hoặc chuyên khoa khác (Tai - Mũi - Họng, Răng - Hàm - Mặt, Mắt, Y học cổ truyền, Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng): 3 tháng.

b. Nội dung thực hành:

Danh mục kỹ thuật trong phụ lục XII, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.13. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Xét nghiệm y học:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 1 tháng (Trong đó thực hành tại Khoa Hồi sức cấp cứu: 0.5 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 0.5 tháng).

- Thực hành chuyên môn kỹ thuật y về Xét nghiệm y học là 5 tháng tại Khoa Xét nghiệm.

b. Nội dung thực hành:

Danh mục kỹ thuật trong mục lục II phụ lục XIV, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.14. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Hình ảnh y học:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 1 tháng (Trong đó thực hành tại Khoa Hồi sức cấp cứu: 0.5 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 0.5 tháng).

- Thực hành chuyên môn kỹ thuật y về Hình ảnh y học là 5 tháng tại Khoa Chẩn đoán hình ảnh.

b. Nội dung thực hành:

Danh mục kỹ thuật trong mục lục I phụ lục XIV, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.15. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Phục hồi chức năng:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 1 tháng (Trong đó thực hành tại Khoa Hồi sức cấp cứu: 0.5 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 0.5 tháng).

- Thực hành chuyên môn kỹ thuật y về Phục hồi chức năng là 5 tháng tại khoa Phục hồi chức năng.

b. Nội dung thực hành:

Danh mục kỹ thuật trong mục lục III phụ lục XIV, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.16. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Hộ sinh:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 1 tháng (trong đó thực hành tại Khoa Hồi sức cấp cứu: 0.5 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 0.5 tháng).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hộ sinh là 5 tháng tại Đơn vị Phụ Sản - Nhi.

b. Nội dung thực hành:

Danh mục kỹ thuật trong phụ lục XIII, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.17. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Y sỹ Y học cổ truyền:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 3 tháng (trong đó thực hành tại Khoa Hồi sức cấp cứu: 2 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 1 tháng).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Y học cổ truyền là 6 tháng tại khoa Y học cổ truyền

b. Nội dung thực hành:

Danh mục kỹ thuật trong phụ lục XI, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.18 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Y sỹ đa khoa:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 3 tháng (Trong đó thực hành tại Khoa Hồi sức cấp cứu: 2 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 1 tháng).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Y sỹ đa khoa là 6 tháng (Trong đó thực hành tại Khoa Nội Thần kinh: 0.5 tháng, Khoa Nội Tim mạch - Lão học - Thận khớp: 0,5 tháng, Khoa Nội tiêu hoá: 0.5 tháng, Đơn vị Nội tiết - Huyết học - Lâm sàng: 0.5 tháng, Khoa Ngoại Tổng hợp: 3 tuần, Khoa Ngoại Chấn thương - Bỏng: 3 tuần, Đơn vị Phụ sản - Nhi: 0.5 tháng, Khoa Tai - Mũi - Họng: 0.5 tháng, Khoa Răng - Hàm - Mặt, Mắt: 0.5 tháng, Khoa Y học cổ truyền: 0.5 tháng, Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng: 0.5 tháng).

b. Nội dung thực hành:

Danh mục kỹ thuật trong phụ lục X, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Người chịu trách nhiệm đào tạo: Giám đốc/ Phó Giám đốc Bệnh viện phụ trách công tác đào tạo: 

- Chịu trách nhiệm trong toàn bộ quá trình đào tạo và kết quả đào tạo tại Bệnh viện (trách nhiệm chung).

- Phê duyệt kế hoạch đào tạo và chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch.
- Quyết định phân công, chỉ đạo cá nhân hoặc bộ phận làm quản lý đào tạo.
- Xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo quy định.

2. Phòng Kế hoạch tổng hợp:

- Xây dựng kế hoạch đào tạo thực hành trình Lãnh đạo bệnh viện phê duyệt. Phối hợp các trưởng/phó khoa liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể cho khoá đào tạo.

- Điều phối hoạt động đào tạo thực hành.
- Đánh giá mức độ hoàn thành cuối kỳ của học viên.

- Phối hợp với các trưởng khoa đề xuất việc chỉnh sửa, bổ sung nội dung đào tạo phương thức tổ chức đào tạo phù hợp với điều kiện thực tế, trình Giám đốc phê duyệt.

- Chịu trách nhiệm báo cáo đánh giá kế hoạch đào tạo định kỳ và đột xuất của bệnh viện.

- Lập danh sách học viên đăng ký thực hành tại Bệnh viện và người hướng dẫn thực hành tại Bệnh viện.

- Thực hiện thủ tục xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo Mẫu 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 16/2024/NĐ-CP ngày 16/02/2024 của Chính phủ về người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân và Mẫu 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ.

3. Tổ Công nghệ thông tin và Tổ Marketing:

- Đăng tải công khai Kế hoạch hướng dẫn thực hành trên trang thông tin điện tử của Bệnh viện.

4. Các khoa, phòng chịu trách nhiệm đào tạo tại khoa: Các cán bộ y tế được phân công hướng dẫn thực hành lâm sàng đáp ứng các tiêu chuẩn theo Nghị định số 16/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ về người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và Nghị định 111/ 2017/NĐ-CP về “Quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe”

5. Nhiệm vụ của học viên:

- Tham gia thực hành đủ thời gian như quy định.

- Nghiêm túc tuân thủ các quy định của Bệnh viện, học tập, thực hành dưới sự hướng dẫn, giám sát của người được phân công phụ trách hướng dẫn thực hành

- Chủ động, tích cực học tập, thực hành theo chương trình đào tạo để đạt các chuẩn năng lực theo quy định.
- Tích cực đưa ý kiến phản hồi để hoàn thiện kỹ năng.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Thực hiện theo quy chế của Bệnh viện và kinh phí theo kế hoạch riêng. ✓

